

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HS-ST

Ngày: 19-3-2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Minh Thắng.

Ông Nguyễn Trương Nguơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Huỳnh Phúc Tài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Ngô Bảo Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2024/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HS ngày 22/02/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang V, sinh ngày 26/4/1995, tại Tiền Giang; Tên gọi khác: V Đầu Bự; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố 1, thị trấn v, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê, trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1971 và con bà: Lê Thị Kim C, sinh năm 1969. Cùng ngụ tại: khu phố 1, thị trấn v, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Vợ: không có.

Tiền án: không.

Tiền sự:

+ Ngày 06/9/2023 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng (chưa nộp phạt).

+ Ngày 08/11/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 86/2023/QĐ-TA ngày 08/11/2023.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ **Khuru Đạt H**, sinh năm 1968. (xin vắng mặt)

+ **Nguyễn Thanh P**, sinh năm 1967. (xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: khu phố 4, thị trấn v, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 06 tháng 12 năm 2023, bị cáo Nguyễn Quang V mượn xe gắn máy biển số 63FH-9760 của bà Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1967, thuộc khu phố 1, thị trấn v, huyện G đến khu vực tuyến đường đan thuộc tổ 5, khu phố 4, thị trấn v, huyện G gặp một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), mua một gói ma túy với giá 200.000 đồng, rồi điều khiển xe chạy đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, khi bị cáo đang điều khiển xe lưu thông trên tuyến đường đan thuộc tổ 5, khu phố 4, thị trấn v, huyện G thì bị Tổ công tác Công an thị trấn Vĩnh Bình phối hợp Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Gò Công Tây chặn dừng, kiểm tra. Qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện gói ma túy nêu trên trong lòng bàn tay trái của bị cáo nên đã tiến hành lập biên bản thu giữ.

Vật chứng thu giữ gồm có:

- 01 chiếc xe gắn máy biển số 63FH-9760, xe có số máy C50E-9314116, số khung C50-9314258.
- 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng.
- 01 gói ny-lon được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng, kích thước (03 x 01)cm, được niêm phong đúng quy định.
- 01 cái quạt gas màu đỏ.

Tại bản kết luận giám định số 213 ngày 07/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1891 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSGCT ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, do muốn sử dụng ma túy nên vào khoảng 09 giờ ngày 06 tháng 12 năm 2023 bị cáo đã mượn xe mô tô biển số 63FH-9760 của bà Nguyễn Thị Hồng rồi điều khiển xe chạy đến khu vực đường đan gần công viên thuộc tổ 5, khu 4, thị trấn v, huyện G, tỉnh Tiền Giang để gặp người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) mà những lần trước đó bị cáo đã từng mua ma túy, để tiếp tục mua ma túy về sử dụng. Bị cáo đã mua một gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, bị cáo đã cầm gói ma túy này trên tay rồi bị cáo điều khiển xe đi. Trên đường đi, bị cáo bị lực lượng Công an kiểm tra, thu giữ và niêm phong gói ma túy trên. Quá trình làm việc của công an có sự chứng kiến của người làm chứng Khru Đạt H và Nguyễn Thanh P. Bị cáo cũng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng như trong bản cáo trạng đã

công bố. Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đúng tội, không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng **điểm c khoản 1 Điều 249**; **Điểm s** khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **V từ 02 năm đến 03 năm tù**. Hình phạt bổ sung: không. Các biện pháp tư pháp: không.

Về vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Tây đã trả lại 01 chiếc xe gắn máy biển số 63FH-9760, xe có số máy C50E-9314116, số khung C50-9314258 cho ông Phạm Văn Chính và trả 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng cho bị cáo.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tịch thu tiêu tiêu hủy 01 gói ny-lon được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng, kích thước (03 x 01)cm, được niêm phong và 01 cái quạt gas màu đỏ theo biên bản giao nhận vật chứng **ngày 24/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Tây với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây**.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử **xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Tây, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 09 giờ 15 ngày 06/12/2023, tổ công tác Công an thị trấn Vĩnh Bình phối hợp với Đội cảnh sát hình sự Công an huyện Gò Công Tây tiến hành kiểm tra bị cáo đã bị bắt quả tang bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy và theo kết quả giám định khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,1891gam, loại Methamphetamine.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Ma túy mà bị cáo tàng trữ có khối lượng 0,1891 gam. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Quang V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Ma túy là một chất thuộc độc quyền quản lý của Nhà nước, nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sử dụng, tàng trữ, sản xuất, mua bán trái phép chất ma túy. Ma túy cũng chính là nguồn gốc xảy ra các tệ nạn và các tội phạm nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Mặt khác, bị cáo là người bị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không tự giác chấp hành quyết định của Tòa án để sớm trở về với gia đình. Bị cáo biết rõ các tác hại nguy hiểm của ma túy không chỉ đối với bản thân của bị cáo mà còn nguy hại cho cả xã hội nhưng bị cáo lại tiếp tục tàng trữ ma túy để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của mình. Điều đó cho thấy bị cáo chưa có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như kỷ cương của xã hội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt **ng nghiêm khắc** tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm mà bị cáo đã thực hiện để đủ sức giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt và đáp ứng được tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo .

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo các quyết định của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang nên khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc mức hình phạt tương ứng phù hợp.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đảm bảo được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo .

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng: Ma túy là chất cấm, hộp quẹt gas là bị cáo dùng vào mục đích sử dụng trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 2

Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1670gam, được niêm phong trong bì thư ký hiệu số vụ 213 ghi ngày 07/12/2023 và 01 cái quạt gas màu đỏ **theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Tây với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây.**

Trong quá trình điều tra đã chứng minh được bà Nguyễn Thị Hồng và ông Phạm Văn Chính hoàn toàn không biết việc bị cáo mượn xe để sử dụng vào mục đích vi phạm pháp luật; tờ tiền có mệnh giá 100.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc xe gắn máy biển số 63FH-9760, xe có số máy C50E-9314116, số khung C50-9314258 cho ông Phạm Văn Chính (là chồng của bà Nguyễn Thị Hồng) là người đứng tên chủ sở hữu và đã trả 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng cho bị cáo là đúng qui định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Các vấn đề khác: đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo do không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau là đúng qui định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V **02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày **bị cáo chấp hành hình phạt**.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021;

Tịch thu tiêu hủy:

- Toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1670gam, được niêm phong trong bì thư ký hiệu số vụ 213 ghi ngày 07/12/2023.

- 01 cái quạt gas màu đỏ.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày ngày 24/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Tây với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây)

3. Án phí sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Quang V phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

* Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TG;
- VKSND H.Gò Công Tây;
- CQĐT, CQ THAHSCA H. Gò Công Tây;
- Nhà tạm giữ CAH.Gò Công Tây;
- CC.THADS H.Gò Công Tây;
- UBND TT Vĩnh Bình;
- Bị cáo;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Hồ sơ vụ án, Lưu AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Ngọc Ngân

**THÀNH VIÊN HĐXX HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

